

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~7779~~ /BNN-KTHT
V/v Triển khai thực hiện Nghị định số
52/2018/NĐ-CP và ý kiến chỉ đạo của
Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 52/2018/NĐ-CP về phát triển ngành nghề nông thôn. Để triển khai thực hiện Nghị định và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc lập danh mục làng nghề cần bảo tồn lâu dài, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

1. Phổ biến, tuyên truyền các chính sách khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn; xây dựng kế hoạch để triển khai Nghị định số 52/2018/NĐ-CP và các nhiệm vụ quy định tại Nghị định, trong đó tập trung thực hiện nhiệm vụ phát triển ngành nghề nông thôn với các nhiệm vụ của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đang triển khai như xây dựng nông thôn mới, đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp, phát triển kinh tế hợp tác, Hợp tác xã, liên kết chuỗi giá trị và mỗi xã một sản phẩm (OCOP); xây dựng, ban hành cơ chế, chính sách, quy định mức chi và bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương hàng năm để hỗ trợ đầu tư phát triển làng nghề, ngành nghề nông thôn; ưu tiên thực hiện phát triển ngành nghề nông thôn gắn với phát triển các tổ chức đại diện của nông dân như Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Câu lạc bộ nghề và phối hợp tổ chức đào tạo nghề, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân ở nông thôn.

2. Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tốt quản lý nhà nước đối với làng nghề, ngành nghề nông thôn; phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát đánh giá hiện trạng phát triển ngành nghề ở các địa phương, các cơ chế chính sách và kết quả thực hiện trên địa bàn để xây dựng và tổng hợp kế hoạch, dự toán kinh phí phát triển ngành nghề nông thôn, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định trong dự toán ngân sách hàng năm.

3. Chỉ đạo cơ quan quản lý nhà nước về nông nghiệp và phát triển nông thôn khảo sát, lập dự án phát triển ngành nghề nông thôn theo nội dung hướng dẫn tại phụ lục kèm theo công văn này (*Phụ lục 1 kèm theo*) để đăng ký kế hoạch chi tiết xây dựng dự án phát triển ngành nghề nông thôn từ năm 2019, tổng hợp dự toán ngân sách hàng năm, kể cả nguồn vốn Trung ương và nguồn vốn do địa phương bố trí.

4. Về việc chỉ đạo lập danh mục làng nghề cần bảo tồn lâu dài theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 833/VPCP-NN ngày 23/01/2018 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

đã có Công văn số 4307/BNN-KTHT ngày 06/6/2018 đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo thực hiện, gửi về Bộ để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trước ngày 30/6/2018. Tuy nhiên, cho đến nay có 34 tỉnh, thành phố gửi báo cáo. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị 29 tỉnh, thành phố chưa triển khai thực hiện (*Phụ lục 2 kèm theo*) gửi báo cáo kèm theo danh mục làng nghề cần bảo tồn lâu dài đề tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Báo cáo đề nghị gửi về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn; Nhà B9, Số 02 Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội) trước ngày 20/10/2018 và bản mềm theo địa chỉ Email: hainv.ptnt@mard.gov.vn hoặc hungtv.ptnt@mard.gov.vn.

5. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn là đầu mối tổng hợp, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn.

Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Các Vụ: KH, TC;
- Văn phòng Điều phối NTM TW;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, TP;
- Lưu: VT, KTHT.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Thanh Nam
Trần Thanh Nam

Phụ lục II
DANH SÁCH CÁC ĐỊA PHƯƠNG CHỨA LẬP DANH MỤC LÀNG NGHỀ
CẦN BẢO TỒN LÂU DÀI THEO CÔNG VĂN SỐ 4307/BNN-KTHT
NGÀY 06/6/2018 CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
(Kèm theo Công văn số ~~7779~~7779/BNN-KTHT ngày 05/10/2018 của Bộ Nông
ng nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Tỉnh, thành phố
1	Bà Rịa - Vũng Tàu
2	Bạc Liêu
3	Bắc Kạn
4	Bắc Giang
5	Bình Phước
6	Cần Thơ
7	Đồng Tháp
8	Điện Biên
9	Hà Nam
10	Hà Nội
11	Hà Tĩnh
12	Hải Phòng
13	Hậu Giang
14	Hưng Yên
15	Khánh Hòa
16	Kon Tum
17	Lâm Đồng
18	Long An
19	Nam Định
20	Ninh Thuận
21	Phú Yên
22	Quảng Ninh
23	Sóc Trăng
24	Sơn La
25	Thái Bình
26	Tuyên Quang
27	Vĩnh Long
28	Yên Bái

v